TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-PT
Ngày 08-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Cảnh

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung

Ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo Hà Thị Hồng N do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Hà Thị Hồng N sinh năm 1994 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn R, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân T và bà Phạm Thị O; có chồng là Trần Văn C và 01 con sinh ngày 17-11-2017; đang tại ngoại – Có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:*

Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Hà Thị Hoàng Y (Đã chết): Bà Hà Thị V (Mẹ đẻ) sinh năm 1976 – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông

Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Hoàng Thị Mỹ L (Đã chết): Ông Hoàng Văn L (Cha đẻ) sinh năm 1975 và bà Trần Thị Đ (Mẹ đẻ) sinh năm 1978 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hà Xuân T sinh năm 1968 –

Vắng mặt và bà Phạm Thị O sinh năm 1970 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18h30 ngày 21-6-2018, bị cáo Hà Thị Hồng N có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát (Viết tắt là BKS) 48C-000.64 chở ông Hà Xuân T (Cha đẻ bị cáo) đi từ thôn T1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông theo đường tỉnh lộ 2 về thôn X, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông. Khi đi đến địa phận thôn 5, xã Đ1, huyện Đ thì Hà Thị Hồng N nhìn thấy có 01 xe mô tô đang chạy cùng chiều phía trước nên đã điều khiển xe ô tô sang bên trái đường để vượt xe mô tô trên thì tông vào xe mô tô BKS 48AE-009.78 do cháu Hà Thị Hoàng Y điều khiển chở phía sau là cháu Hoàng Thị Mỹ L đi ngược chiều. Sau khi tai nạn, Hà Thị Hồng N điện thoại cho chồng là anh Trần Văn C cùng mọi người đưa nạn nhân đi cấp cứu còn Hà Thị Hồng N đi đến Công an xã Đ1, huyện Đ để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hậu quả làm cháu Hà Thị Hoàng Y và cháu Hoàng Thị Mỹ L bị chết trên đường đi cấp cứu, xe ô tô BKS 48C-000.64 và xe mô tô BKS 48AE -009.78 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa 2 xe ô tô BKS 48C-00064 và xe mô tô BKS 48AE 009.78 nằm trên mặt đường tỉnh lộ 2, cách mép đường chuẩn (Mép đường bên phải theo hướng từ xã Đ, huyện Đ đi xã Đ1 huyện Đ) là 4,6m. Cách điểm đầu vết chà trượt là 01m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 104/TT ngày 16-8-2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Hà Thị Hoàng Y là do chấn thương sọ não/đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 105/TT ngày 16-8-2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Hoàng Thị Mỹ L là do chấn thương sọ não/Xuất huyết dưới nhện hai bán cầu đại não.

Tại biên bản giám định an toàn kỹ thuật số: 1492/SGTVT-VT ngày 13-7-2018 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông kết luận: Tại thời điểm giám định an toàn kỹ thuật, xe ô tô BKS 48C-000.64 không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật khi tham gia giao thông do các nguyên nhân: 04 lốp xe của trục 2 thông số lốp không đúng theo quy định của nhà sản xuất (quy định lắp lốp cỡ 155R13 nhưng thực tế lắp lốp cỡ 175R13); đèn phanh bên phải không sáng; đèn chiếu gần bên trái không sáng; cản trước bị vỡ; nắp ca bô bị móp; tấm ốp hông trái đầu xe bị rách; lưới tản nhiệt động cơ bị vỡ, rơi khỏi vị trí lắp đặt; kính chắn gió phía trước bị nứt; cụm đèn chiếu sáng và tín hiệu bên trái bị gãy liên kết; đèn báo rẽ và đèn cản phía trước bên trái bị vỡ, rơi khỏi vị trí lắp đặt.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 26-10-2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 48AE-009.78 là 4.800.000đ; giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 48C-000.64 là 19.000.000đ. Tổng giá trị thiệt hại là: 23.800.000đ *(Hai mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng).*

Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 26-02-2019 của Toà án nhân huyện Đắk Song đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị Hồng N phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Thị Hồng N 02 *(Hai)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 08-3-2019 bị cáo Hà Thị Hồng Nhi kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 25-3-2019 người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Hà Thị Hoàng Yến: Bà Hà Thị Vinh; người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Hoàng Thị Mỹ Linh: Ông Hoàng Văn Liên và bà Trần Thị Đường kháng cáo xin cho bị cáo Hà Thị Hồng Nhi được hưởng án treo (Được Toà án chấp nhận kháng cáo quá hạn).

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Hà Thị Hồng N đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo nuôi con nhỏ và mẹ chồng, có điều kiện chuộc lại lỗi lầm với gia đình bị hại.

Tại phiên toà phúc thẩm, sau khi phân tích các tình tiết, chứng cứ của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thị Hồng N và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hà Thị V, ông Hoàng Văn L và bà Trần Thị Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 26-02-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song về phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 26-02-2019 của Toà án nhân dân huyện Đắk Song kết án bị cáo Hà Thị Hồng N về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Hà Thị Hồng N xin được hưởng án treo; kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Hà Thị Hoàng Y: Bà Hà Thị V,

kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Hoàng Thị Mỹ L: Ông Hoàng Văn L và bà Trần Thị Đ xin cho bị cáo Hà Thị Hồng N được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại giai đoạn sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hà Thị Hồng N, cụ thể: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội đầu thú; người phạm tội đã bồi thường cho phía gia đình bị hại mỗi gia đình 100.000.000đ cùng chi phí mai táng; người đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo đang nuôi con nhỏ và mẹ chồng, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức hình phạt 02 *(Hai)* năm tù dưới mức của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Hà Thị Hồng N cung cấp thêm tình tiết chồng của bị cáo (Trần Văn C) có giấy khen trong quá trình công tác. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với chiếc xe máy Biển kiểm soát 48AE-009.78 do cháu Hà Thị Hoàng Y điều khiển, căn cứ giấy chứng nhận đăng ký (BL 97) thì xe có dung tích 49cm^3. Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Hà Thị V là chủ sở hữu cho rằng chiếc xe được sửa chữa lên phân khối 100cc, tuy nhiên bà không đưa ra chứng cứ để chứng minh. Tại phiên toà, bị cáo Hà Thị Hồng N khai do đã bồi thường cho bà Hà Thị V giá trị chiếc xe bị hư hỏng nên bị cáo đã lấy chiếc xe và đi sửa nhưng do không sửa được nên đã bán sắt vụn cho người thu mua phế liệu không rõ nhân thân lai lịch nên không tìm lại được chiếc xe.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 *(Hai)* năm tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ là phù hợp nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; cần chấp nhận đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo Hà Thị Hồng N phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hà Thị V, ông Hoàng Văn L và bà Trần Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng, cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thị Hồng N và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hà Thị V, ông Hoàng Văn L và bà Trần Thị Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 26-02-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song về phần hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Thị Hồng N 02 *(Hai)* năm tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo Hà Thị Hồng N phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hà Thị V, ông Hoàng Văn L và bà Trần Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TANDTC (Vụ 1);*
- *TANDCC tại Tp. HCM;*
- *VKSND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *Phòng HSNVCS-CA tỉnh Đ;*
- *TAND huyện Đắk Song;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *CA huyện Đắk Song;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *UBND xã Đ, huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu: Hồ sơ, Tổ thụ lý.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Văn Cảnh